

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST

Ngày: 10-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Long Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Duy.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Đồng Việt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1- Nguyễn Văn T (tên gọi khác: T ba hồ), sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn K, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1972 và bà Tạ Thị T, sinh năm 1976; vợ: Huỳnh Thị Thanh H, sinh năm 1995; con: 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: Ngày 09/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 07/2015/HSST), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/5/2015, chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Ngày 14/8/2018, bị Công an huyện Tây Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 01/02/2019 chấp hành xong; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Nguyễn Minh T, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Tt, sinh năm 1974 và bà Lê Thị Hồng M, sinh năm 1977; vợ, con: chưa; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

- + NLC1, sinh năm 1995 (vắng);
Trú tại: thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh B;
- + NLC2, sinh năm 1993 (có mặt);
Trú tại: thôn P, xã B, huyện T, tỉnh B;
- + NLC3, sinh năm 1997 (vắng);
Trú tại: khối 2, thị trấn P, huyện T, tỉnh B;
- + NLC4, sinh năm 2000 (vắng);
Trú tại: khối 1, thị trấn P, huyện T, tỉnh B;
- + NLC5, sinh năm 1977 (có mặt);
Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh B;
- + NLC6, sinh năm 1995 (có mặt);
Trú tại: thôn T 1, xã B, huyện T, tỉnh B;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/6/2019, Nguyễn Văn T (sinh năm 1996, ở thôn K, xã B, huyện T, tỉnh B) điều khiển xe mô tô đến Bến xe khách Trung tâm thành phố Q, tỉnh B gặp người đàn ông làm nghề xe ôm (khoảng 40 tuổi, không rõ tên tuổi, địa chỉ) nhờ mua 800.000 đồng ma túy đá (Methamphetamine). Người đàn ông này đồng ý, lấy 800.000 đồng rồi bảo T đợi. Khoảng 20 phút sau, người đàn ông trên quay lại đưa T 01 gói ma túy đá kích thước khoảng (04x03)cm, T mang gói ma túy này về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T lấy một phần ma túy trong gói ma túy đã mua sử dụng một mình rồi cất số ma túy còn lại trong hộp nhựa để dưới đuôi giường đặt tại phòng khách.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/6/2019, T nhắn tin cho Nguyễn Quang H (sinh năm 1997, ở khối 2, thị trấn P, huyện T) nhờ H mua bánh mì đem đến nhà cho T. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H đến nhà T, T rủ H cùng sử dụng ma túy đá và lấy 01 phần ma túy trong gói ma túy đã mua trước đó cùng H sử dụng. Đến khoảng

12 giờ cùng ngày, Hà Thanh N (sinh năm 1993, ở thôn P, xã B, huyện T) đến nhà T chơi. T rủ N và H tiếp tục sử dụng ma túy đá. Khi đang chuẩn bị sử dụng thì Nguyễn Minh T (sinh năm 1995, ở thôn Đ, xã T, huyện T) điều khiển xe mô tô đến nhà gặp T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng. T đồng ý và trích một phần ma túy trong gói ma túy đã cất giữ trước đó cho vào một gói nilon kích thước khoảng (03 x 01)cm bán cho T. T trả Tuấn 500.000 đồng và cất gói ma túy đã mua vào túi áo khoác bên trái T đang mặc rồi điều khiển xe về nhà. Sau khi T về, còn lại 01 ít ma túy cuối cùng, T bỏ vào nỏ cùng N và H sử dụng. Sau đó, H về nhà. Khoảng 12 giờ 30 phút, Thái Trung V (sinh năm 1995, ở thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh B) đến nhà T chơi và được T rủ cùng sử dụng ma túy với T và N.

Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi Nguyễn Minh T vừa về đến nhà thì bị lực lượng Công an huyện Tây Sơn phối hợp với Công an xã Tây An phát hiện, bắt quả tang T đang cất giữ 01 gói nilon ma túy đá (Methamphetamine) kích thước (03x01)cm đã mua trước đó của T trong túi áo khoác bên trái T đang mặc để sử dụng, đồng thời thu giữ tại phòng ngủ của T một số dụng cụ sử dụng ma túy đá. Nguyễn Minh T khai nhận số ma túy trên mua của Nguyễn Văn T.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại thôn K, xã B, huyện T, phát hiện T, N, V vẫn đang sử dụng ma túy đá tại phòng khách, thu giữ 01 bình thủy tinh có gắn 01 nỏ thủy tinh, bên trong nỏ còn có một số hạt tinh thể ma túy đá đã ám khói màu vàng và một số dụng cụ sử dụng ma túy. Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn T về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 22/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tây Sơn ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định giám định chất thu giữ trên người của Nguyễn Minh T và trong nỏ mà Nguyễn Văn T đang sử dụng. Tại Kết luận giám định số: 170/PC09 ngày 25/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Các hạt tinh thể đựng trong 01 gói nilon hàn kín thu trong túi áo khoác bên trái của Nguyễn Minh T đang mặc là ma túy, có khối lượng là 0,1026 gam là Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể đựng trong 01 nỏ thủy tinh thu trong phòng khách nhà ở của Nguyễn Văn T là ma túy, có khối lượng 0,0748 gam là Methamphetamine.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT – VKSTS ngày 16/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); bị cáo Nguyễn Minh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/6/2019.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 01 năm đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/6/2019.

* Về xử lý lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong ba dấu tròn “ Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn”, trên bì thư có ghi chữ và số:

+ CÔNG AN HUYỆN TÂY SƠN

. Vở bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định

. 0,0879 gam methamphetamine mẫu A2.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt, cao 22,5 cm, đường kính đáy 06 cm, phần đầu chai nhựa có nắp vặn màu đỏ, đường kính 2,8 cm, bên trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn, một lỗ tròn gắn ống hút gồm hai phần, một phần ống hút màu đỏ - trắng dài 5,7 cm, phần ống hút còn lại màu trắng dài 14,1 cm, một lỗ tròn còn lại gắn một ống thủy tinh dài 22,5 cm, cong một đầu, đầu bên ngoài chai của ống thủy tinh có hình phễu tròn đường kính 1,5 cm. Đây là dụng cụ bị cáo Trung cất giữ để sử dụng ma túy đá được thu giữ tại nhà ở của T;

- 01 (một) áo khoát dài tay, màu đen, bên ngực trái có in chữ AIRNESS màu trắng, có hai túi áo hai bên, phía dưới. Đây là áo khoác bị cáo T mặc trong quá trình đi đến nhà T để mua ma túy đá và cất giấu ma túy đá khi bị bắt quả tang;

- 01 (một) bình kim loại hình trụ tròn, có ghi chữ BLUESTAR, màu đỏ (loại bình ga mini), cao 18 cm, đường kính đáy 6,7 cm, có lỗ ở miệng bình đường kính 0,2 cm. Miệng bình có gắn 01 đầu khò mini nhãn hiệu NaMilux dài 18 cm;

- 01 (một) hộp nhựa trong suốt có nắp đậy, kích thước (10,5 x 8,3 x 3,5) cm, trên nắp có ghi chữ joly;

- 01 (một) bật lửa màu trắng, cao 08 cm, rộng 2,2 cm, dài 01 cm; 01 (một) bật lửa màu cam, cao 7,5 cm, rộng 02 cm, dày 0,8 cm (không kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) ống nhựa màu đỏ sọc trắng dài 6,5 cm, đường kính 0,5 cm, được cắt nhọn ở một đầu; 01 (một) ống nhựa màu trắng sọc đỏ dài 7,5 cm đường kính 0,5 cm, được cắt nhọn ở một đầu;

- 01 (một) que nhựa màu trắng dài 5,5 cm, một đầu có găng sợi bông màu trắng;

- 01 miếng nhựa trong suốt, dài 13,5 cm, nơi hẹp nhất 2,8 cm, nơi rộng nhất 3,2 cm.

- 01 (một) gói nhựa trong suốt, dạng hình chữ nhật, hở một cạnh, kích thước (03 x 1,2) cm; 01 (một) gói nhựa trong suốt, dạng hình chữ nhật, hở một cạnh, kích thước (03 x 1,1) cm; 01 (một) gói nhựa màu trắng, dạng hình chữ nhật, hở một cạnh, kích thước (2,7 x 01) cm, bên trong các gói nhựa trên không chứa gì;

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp lại số tiền 500.000 đồng có được do bán ma túy cho Nguyễn Minh T để sung quỹ Nhà nước.

- Ngày 22/6/2019, Nguyễn Văn T, Hà Thanh N, Nguyễn Quang H, Thái Trung V còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T cho N, H, V sử dụng ma túy miễn phí không lấy tiền. Sau khi T bán ma túy cho T, H ra về, T cho lượng ma túy cuối cùng vào nỏ để sử dụng cùng N và V. Cả ba sử dụng khoảng hơn 01 giờ thì bị lực lượng Công an phát hiện, số ma túy cả ba đang sử dụng còn lại trong nỏ có khối lượng 0,0748 gam, T, N, V không cất giấu, cất giữ hay để dành sử dụng lần sau nên không có dấu hiệu của tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ và tang vật chứng cho Công an huyện Tây Sơn xử phạt vi phạm hành chính đối với T, V, N, H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 12 giờ ngày 22/6/2019, tại nhà của Nguyễn Văn T ở thôn K, xã B, huyện T, tỉnh B, T đã có hành vi bán trái phép 01 gói nilon bên trong có 0,1026 gam ma túy đá (Methamphetamine) cho Nguyễn Minh Tg để thu lợi bất chính số tiền 500.000 đồng. Nguyễn Minh T mua gói ma túy trên về nhà ở thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh B để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Tại Bản kết luận giám định số 170/PC09 ngày 25/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Các hạt tinh thể đựng trong 01 gói nilon hàn kín thu trong túi áo khoác bên trái của Nguyễn Minh T đang mặc là ma túy, có khối lượng là 0,1026 gam là Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể đựng trong 01 nỏ thủy tinh thu trong phòng khách nhà ở của Nguyễn Văn T là ma túy, có khối lượng 0,0748 gam là Methamphetamine.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh T khi bị bắt quả tang, tiến hành kiểm tra thu giữ vật chứng và kết luận giám định số 170/PC09 ngày 25/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận là chất ma túy, loại: Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét thấy hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo T, T là thanh niên có đầy đủ sức khỏe, trong độ tuổi lao động nhưng không có nghề nghiệp ổn định, vì muốn có ma túy để sử dụng và có tiền để tiêu xài cá nhân. Nên ngày 21/6/2019, bị cáo T đã đến thành phố Q, tỉnh B mua 800.000đ ma túy đá, sau đó rủ rê các đối tượng Hà Thành N, Nguyễn Quang H, Thái Trung V sử dụng. Vào ngày 22/6/2019, khi bị cáo T đến gặp bị cáo T để hỏi mua ma túy đá mục đích để sử dụng, bị cáo T đã bán cho bị cáo T 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Lẽ ra các bị cáo phải tuân thủ mọi quy tắc xử sự, các quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước nhưng các bị cáo lại sử dụng, mua bán ma túy cho các con nghiện trên địa bàn huyện Tây Sơn gây nên cái chết trắng cho người khác, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội. Hành vi của các bị cáo đã gây hại đến sức khỏe của chính bản thân mình nói riêng và người khác nói chung, ảnh hưởng đến trật tự xã hội. Hơn nữa trên địa bàn huyện Tây Sơn tình hình thanh thiếu niên sử dụng, mua bán chất ma túy, thể hiện tính chất phức tạp, rất nguy hiểm, loại tội phạm này bắt đầu xảy ra ngày càng nhiều, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án: bị cáo T là người trực tiếp mua ma túy đá về sử dụng và rủ rê các đối tượng khác sử dụng chung. Ngoài ra, khi bị cáo T đến hỏi mua ma túy đá thì bị cáo T còn bán cho bị cáo T 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Do đó, cần xử phạt bị cáo T mức hình phạt cao hơn so với bị cáo T, phù hợp tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra.

[5] Về nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án: Ngày 09/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” (Bản án số 07/2015/HSST), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/5/2015, chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự, chưa được xóa án tích và 01 tiền sự: Ngày 14/8/2018, bị Công an huyện Tây Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 01/02/2019 chấp hành xong; bị cáo Nguyễn Minh T được gia đình đưa đi cai nghiện ma túy tự nguyện một thời gian. Lẽ ra các bị cáo phải xem đó là bài học thích đáng cho bản thân nhưng các bị cáo không chịu tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T có 01 tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm nên cần thiết cách ly các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tang vật của vụ án gồm:

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong ba dấu tròn “ Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn”, trên bì thư có ghi chữ và số:

+ CÔNG AN HUYỆN TÂY SƠN

. Vỏ bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định

. 0,0879 gam methamphetamine mẫu A2.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt, cao 22,5 cm, đường kính đáy 06 cm, phần đầu chai nhựa có nắp vặn màu đỏ, đường kính 2,8 cm, bên trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn, một lỗ tròn gắn ống hút gồm hai phần, một phần ống hút màu đỏ - trắng dài 5,7 cm, phần ống hút còn lại màu trắng dài 14,1 cm, một lỗ tròn còn lại gắn một ống thủy tinh dài 22,5 cm, cong một đầu, đầu bên ngoài chai của ống thủy tinh có hình phễu tròn đường kính 1,5 cm. Đây là dụng cụ bị cáo T cất giữ để sử dụng ma túy đá được thu giữ tại nhà ở của T;

- 01 (một) áo khoát dài tay, màu đen, bên ngực trái có in chữ AIRNESS màu trắng, có hai túi áo hai bên, phía dưới. Đây là áo khoác bị cáo T mặc trong quá trình đi đến nhà T để mua ma túy đá và cất giấu ma túy đá khi bị bắt quả tang;

- 01 (một) bình kim loại hình trụ tròn, có ghi chữ BLUESTAR, màu đỏ (loại bình ga mini), cao 18 cm, đường kính đáy 6,7 cm, có lỗ ở miệng bình đường kính 0,2 cm. Miệng bình có gắn 01 đầu khò mini nhãn hiệu NaMilux dài 18 cm;

- 01 (một) hộp nhựa trong suốt có nắp đậy, kích thước (10,5 x 8,3 x 3,5) cm, trên nắp có ghi chữ joly;

- 01 (một) bật lửa màu trắng, cao 08 cm, rộng 2,2 cm, dài 01 cm; 01 (một) bật lửa màu cam, cao 7,5 cm, rộng 02 cm, dày 0,8 cm (không kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) ống nhựa màu đỏ sọc trắng dài 6,5 cm, đường kính 0,5 cm, được cắt nhọn ở một đầu; 01 (một) ống nhựa màu trắng sọc đỏ dài 7,5 cm đường kính 0,5 cm, được cắt nhọn ở một đầu;

- 01 (một) que nhựa màu trắng dài 5,5 cm, một đầu có găng sợi bông màu trắng;

- 01 miếng nhựa trong suốt, dài 13,5 cm, nơi hẹp nhất 2,8 cm, nơi rộng nhất 3,2 cm.

- 01 (một) gói nhựa trong suốt, dạng hình chữ nhật, hở một cạnh, kích thước (03 x 1,2) cm; 01 (một) gói nhựa trong suốt, dạng hình chữ nhật, hở một cạnh, kích thước (03 x 1,1) cm; 01 (một) gói nhựa màu trắng, dạng hình chữ nhật, hở một cạnh, kích thước (2,7 x 01) cm, bên trong các gói nhựa trên không chứa gì;

Là tang vật vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

- Đối với số tiền 500.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Văn T có được khi bán ma túy cho Nguyễn Minh T. Xét đây là số tiền bị cáo T có được do phạm tội mà có nên buộc bị cáo T phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

[8] Ngày 22/6/2019, Nguyễn Văn T, Hà Thanh N, Nguyễn Quang H, Thái Trung V còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T cho N, H, V sử dụng ma túy miễn phí không lấy tiền. Sau khi T bán ma túy cho T, H ra về, T cho lượng ma túy cuối cùng vào nỏ để sử dụng cùng N và V. Cả ba sử dụng khoảng hơn 01 giờ thì bị lực lượng Công an phát hiện, số ma túy cả ba đang sử dụng còn lại trong nỏ có khối lượng 0,0748 gam, T, N, V không cất giấu, cất giữ hay để dành sử dụng lần sau nên không có dấu hiệu của tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ và tang vật chứng cho Công an huyện Tây Sơn xử phạt vi phạm hành chính đối với T, V, N, H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/6/2019.

* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/6/2019.

* Về xử lý lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư dán kín niêm phong ba dấu tròn “ Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn”, trên bì thư có ghi chữ và số:

+ CÔNG AN HUYỆN TÂY SƠN

. Vở bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định

. 0,0879 gam methamphetamine mẫu A2.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt, cao 22,5 cm, đường kính đáy 06 cm, phần đầu chai nhựa có nắp vặn màu đỏ, đường kính 2,8 cm, bên trên nắp chai có đục 02 lỗ tròn, một lỗ tròn gắn ống hút gồm hai phần, một phần ống hút màu đỏ - trắng dài 5,7 cm, phần ống hút còn lại màu trắng dài 14,1 cm, một lỗ tròn còn lại gắn một ống thủy tinh dài 22,5 cm, cong một đầu, đầu bên ngoài chai của ống thủy tinh có hình phễu tròn đường kính 1,5 cm. Đây là dụng cụ bị cáo T cất giữ để sử dụng ma túy đá được thu giữ tại nhà ở của T;

- 01 (một) áo khoát dài tay, màu đen, bên ngực trái có in chữ AIRNESS màu trắng, có hai túi áo hai bên, phía dưới. Đây là áo khoác bị cáo T mặc trong quá trình đi đến nhà T để mua ma túy đá và cất giấu ma túy đá khi bị bắt quả tang;

- 01 (một) bình kim loại hình trụ tròn, có ghi chữ BLUESTAR, màu đỏ (loại bình ga mini), cao 18 cm, đường kính đáy 6,7 cm, có lỗ ở miệng bình đường kính 0,2 cm. Miệng bình có gắn 01 đầu khò mini nhãn hiệu NaMilux dài 18 cm;

- 01 (một) hộp nhựa trong suốt có nắp đậy, kích thước (10,5 x 8,3 x 3,5) cm, trên nắp có ghi chữ joly;

- 01 (một) bột lửa màu trắng, cao 08 cm, rộng 2,2 cm, dài 01 cm; 01 (một) bột lửa màu cam, cao 7,5 cm, rộng 02 cm, dày 0,8 cm (không kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) ống nhựa màu đỏ sọc trắng dài 6,5 cm, đường kính 0,5 cm, được cắt nhọn ở một đầu; 01 (một) ống nhựa màu trắng sọc đỏ dài 7,5 cm đường kính 0,5 cm, được cắt nhọn ở một đầu;

- 01 (một) que nhựa màu trắng dài 5,5 cm, một đầu có găng sợi bông màu trắng;

- 01 miếng nhựa trong suốt, dài 13,5 cm, nơi hẹp nhất 2,8 cm, nơi rộng nhất 3,2 cm.

- 01 (một) gói nhựa trong suốt, dạng hình chữ nhật, hở một cạnh, kích thước (03 x 1,2) cm; 01 (một) gói nhựa trong suốt, dạng hình chữ nhật, hở một cạnh, kích thước (03 x 1,1) cm; 01 (một) gói nhựa màu trắng, dạng hình chữ nhật, hở một cạnh, kích thước (2,7 x 01) cm, bên trong các gói nhựa trên không chứa gì;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp lại số tiền 500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo;
- Đương sự vụ án;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Long Nhiên